

Số: 57 /BC-UBND

Bắc Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

**Khái quát tình hình phát triển kinh tế - xã hội 5 tháng đầu năm;
nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo những tháng cuối năm 2019**
(Tài liệu phục vụ Đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri)

Năm 2019 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, quyết định thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVIII của Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, kịch bản tăng trưởng cụ thể. Tập trung rà soát, đề xuất những cơ chế, chính sách, giải pháp có tính đột phá, thúc đẩy những ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế, tạo động lực cho phát triển. Chủ động nắm chắc tình hình, thường xuyên đối thoại, lắng nghe, ý kiến, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; giải quyết linh hoạt, kịp thời những vấn đề cấp bách phát sinh. Các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh đồng thuận, quyết tâm cao, do vậy đã phát triển nhanh, toàn diện năm 2018 tiếp tục được duy trì trong 5 tháng đầu năm 2019, cụ thể:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng đạt mức cao nhất trong nhiều năm trở lại đây. Chỉ số sản xuất công nghiệp 5 tháng bằng 127,4% so với cùng kỳ⁽¹⁾. Hầu hết các ngành sản xuất đều phát triển ổn định; trong đó ngành Công nghiệp chế biến, chế tạo với nhiều doanh nghiệp lớn, tiếp tục là động lực tăng trưởng chính. Bên cạnh đó, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp, mở rộng sản xuất kinh doanh cũng góp phần đáng kể vào tăng trưởng chung. Tuy nhiên, có một số ngành sản xuất giảm do gặp khó khăn về tiêu thụ sản phẩm đã ảnh hưởng đến tốc độ tăng chung của toàn ngành.

Giá trị sản xuất công nghiệp 5 tháng (giá thực tế) ước đạt 75.595 tỷ đồng, tăng 30,2% so với cùng kỳ, đạt 36,2% kế hoạch. Trong đó, khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 2.505 tỷ đồng, tăng 9,9%, đạt 34,3%; khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh đạt 10.315 tỷ đồng, tăng 14,2%, đạt 31,6%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 62.775 tỷ đồng, tăng 34,3%, đạt 37,1% kế hoạch.

2. Sản xuất nông nghiệp trong điều kiện không thuận lợi song vẫn đạt được kết quả nhất định. Đến nay, toàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Chiêm Xuân, tổng diện tích gieo trồng đạt 73.315 ha, đạt 99,7% kế hoạch (trong đó diện tích lúa đạt 49.988 ha, đạt 101%). Các loại cây trồng hiện sinh trưởng và phát triển tốt. Sản xuất vải thiều hiện diễn ra khá thuận lợi. Các cơ quan chức năng tiếp tục tập trung hướng dẫn người dân tăng cường sản xuất theo quy trình an toàn, nhằm

¹ 5 tháng năm 2018 bằng 123,7%; 5 tháng năm 2017 bằng 120,1%; 5 tháng năm 2016 bằng 119,3%; 5 tháng năm 2015 bằng 110,0%; 5 tháng năm 2014 bằng 116,6%, 5 tháng năm 2013 bằng 110,2% so cùng kỳ...

nâng cao năng suất, chất lượng; chú trọng xây dựng mẫu mã bao bì, tem nhãn, nâng cao giá trị quả vải⁽²⁾; đồng thời chuẩn bị các điều kiện tổ chức các hoạt động xúc tiến, tiêu thụ vải thiều. Dự kiến thời gian thu hoạch Vải thiều của tỉnh bắt đầu từ 25/5/2019. Sản lượng vải thiều ước đạt 150.000 tấn (Trong đó, vải sớm đạt 40.000 tấn, vải chính vụ đạt 110.000 tấn). Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến tiêu thụ vải thiều tại Bằng Tường; Diễn đàn kinh tế sản xuất, tiêu thụ vải thiều và quảng bá các sản phẩm văn hóa, du lịch, nông sản của tỉnh Bắc Giang năm 2019.

Tình hình bệnh dịch tả lợn Châu phi diễn biến phức tạp, hiện đã xảy ra hầu hết các địa phương trên địa bàn tỉnh và đang tiếp tục lây lan. Tính đến ngày 28/5/2019, toàn tỉnh đã có 173.126 con lợn nghi mắc các bệnh dịch tả lợn Châu phi, tai xanh buộc phải chôn hủy, tương ứng 9.607,4 tấn lợn. Các cơ quan chức năng và các địa phương tiếp tục tập trung cao phòng chống dịch; tăng cường xử lý môi trường, thu gom, xử lý rác thải gồm xác động vật tại các kênh, mương, bãi rác, kiểm tra các hố chôn hủy lợn trên địa bàn.

Trong 5 tháng, toàn tỉnh đã trồng được trên 1,5 triệu cây phân tán các loại, đạt 100,4% kế hoạch, tăng 2,6% và 3.968 ha rừng tập trung, bằng 79,4% kế hoạch, tăng 3% so với cùng kỳ. Tình hình rừng nhìn chung ổn định, số vụ vi phạm pháp luật bảo vệ rừng và tình trạng cháy rừng giảm mạnh so với cùng kỳ. Các địa phương đã cơ bản hoàn thành phân bổ chi tiết các nguồn vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới năm 2019; chủ động huy động, kết hợp các nguồn lực để hoàn thành mục tiêu có thêm 25 xã về đích trong năm 2019; trong đó phần đầu đưa huyện Lạng Giang hoàn thành các tiêu chí huyện nông thôn mới.

3. Thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu tăng trưởng khá. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ 5 tháng ước đạt 11.265 tỷ đồng, tăng 13,2% so với cùng kỳ, đạt 38,2% kế hoạch. Giá cả thị trường tương đối ổn định, không có biến động lớn. Giá xăng dầu, điện tuy có điều chỉnh tăng trong kỳ, song vẫn chưa có ảnh hưởng rõ rệt đến giá cả các mặt hàng tiêu dùng của người dân. Giá trị xuất khẩu 5 tháng đạt 2.725 triệu USD, tăng 14,3% so với cùng kỳ, đạt 32,4% kế hoạch; nhập khẩu 5 tháng đạt 2.580 triệu USD, tăng 18,4% cùng kỳ, đạt 32,3% kế hoạch.

Ước đến 31/5/2019, tổng nguồn vốn huy động của các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh đạt 48.540 tỷ đồng, tăng 6,1%; dư nợ tín dụng ước đạt 47.400 tỷ đồng, tăng 4,3%. Dịch vụ du lịch có tín hiệu tích cực; Khu du lịch tâm linh – sinh thái Tây Yên Tử đã hoàn thành giai đoạn 1, đưa vào khai thác hình thành các tour, tuyến du lịch thu hút được sự quan tâm nhiều du khách. Các loại hình dịch vụ khác như hoạt động kinh doanh bất động sản, dịch vụ giáo dục và đào tạo, y tế, bảo hiểm... tiếp tục phát triển, ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của nhân dân.

4. Thu ngân sách nhà nước không tính tiền sử dụng đất tăng mạnh; công tác quản lý đầu tư XDCB nguồn vốn nhà nước được tăng cường. Tổng thu ngân sách nội địa 5 tháng ước đạt 3.290 tỷ đồng, bằng 79,8% so với cùng kỳ, đạt 48% dự toán. Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất đạt 1.900 tỷ đồng, tăng 22,5% so với cùng kỳ, đạt 49,3% dự toán.

² Toàn tỉnh có 13.855 ha vải thiều trồng theo tiêu chuẩn VietGap, 218 ha tiêu chuẩn GlobalGap đã được Mỹ cấp mã vùng trồng, 20h vải thiều hữu cơ...

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công do tỉnh quản lý tính đến tháng 5/2019 là 5.862 tỷ đồng, trong đó: Kế hoạch vốn giao năm 2019 là 4.730 tỷ đồng; kế hoạch vốn năm 2018 chuyển nguồn sang năm 2019 là 1.132 tỷ đồng. Đến nay, giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 1.000 tỷ đồng, bằng 21% kế hoạch; giải ngân ước đạt 850 tỷ đồng, bằng 18% kế hoạch. UBND tỉnh hiện đang chỉ đạo hoàn thiện thủ tục để phân bổ 338 tỷ đồng vốn bổ sung nguồn ngân sách tỉnh 2019, phân bổ chi tiết 1,4 tỷ đồng vốn chuẩn bị đầu tư đợt 1 cho 7 dự án khởi công mới; phân bổ chi tiết 10,2 tỷ đồng vốn sự nghiệp Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 2019. Chủ trương hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn theo Nghị quyết của HĐND tỉnh được người dân hưởng ứng, đồng thuận cao tạo nên phong trào rộng khắp trên toàn tỉnh; từng bước thay đổi bộ mặt giao thông nông thôn, góp phần cải thiện, nâng cao chất lượng sống của người dân.

5. Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh có nhiều cố gắng; thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp đạt kết quả ấn tượng. Trong 5 tháng, toàn tỉnh đã thu hút được 480 triệu USD vốn đầu tư quy đổi, tăng 86,8% so với cùng kỳ; trong đó: Cấp mới 23 dự án đầu tư trong nước, tổng vốn đăng ký 409 tỷ đồng, 26 dự án FDI, vốn đăng ký 311,6 triệu USD, điều chỉnh 12 dự án FDI, tổng vốn tăng thêm là 151 triệu USD (*Tính riêng về thu hút FDI, tỉnh nằm trong top 10 địa phương đạt kết quả cao nhất, đạt 462,6 triệu USD, đạt 66% kế hoạch năm*). Có 405 doanh nghiệp thành lập, tăng 4,4%, vốn đăng ký 3.775 tỷ đồng, tăng 17,5%; 37 doanh nghiệp, chi nhánh giải thể và xóa tên, 162 doanh nghiệp, chi nhánh tạm ngừng hoạt động.

6. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường được chú trọng. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ Bí Thư Tỉnh ủy giao tại Thông báo số 480-TB/TU ngày 20/12/2018 nhằm giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng. Chỉ đạo tập trung giải quyết tồn tại trong công tác bồi thường GPMB để triển khai các dự án đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm; đồng thời đẩy nhanh tiến độ công tác đo đạc bản đồ và cấp GCNQSD cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo quy định³. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường và tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước. Kịp thời kiểm tra, xử lý các hoạt động gây ô nhiễm môi trường theo phản ánh của người dân.

7. Các lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ. Chất lượng học sinh giỏi cấp quốc gia tiếp tục được duy trì trong nhóm các tỉnh dẫn đầu cả nước; đặc biệt năm 2019, tỉnh Bắc Giang có 01 học sinh đạt Huy chương Bạc kỳ thi Olympic Vật lý Châu Á lần thứ 20. Hệ thống mạng lưới y tế toàn tỉnh được củng cố và phát triển. Chất lượng công tác khám chữa bệnh được nâng lên; công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện hiệu quả. 5 tháng đầu năm, trên địa bàn không có dịch bệnh nguy hiểm và ngộ độc thực phẩm xảy ra, các bệnh truyền nhiễm có số mắc ghi nhận thấp hơn và tương đương so với cùng kỳ.

Thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của nhân dân. Đồng thời chỉ đạo tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý

³ Trong 5 tháng, toàn tỉnh đã cấp được 279 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 75 tổ chức; cấp mới 2.716 giấy và cấp đổi 3.638 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân.

Nhà nước trong hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch và công tác công tác tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn.

8. Công tác đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân được quan tâm. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, chế độ trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Các chính sách giảm nghèo tiếp tục được thực hiện hiệu quả, tỷ lệ hộ nghèo tiếp tục giảm mạnh. Triển khai Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 theo kế hoạch; đến nay đã hoàn thành bước thu thập thông tin, vượt kế hoạch 2,5 ngày. Hoạt động quản lý nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội được tăng cường.

9. Công tác cải cách hành chính đạt kết quả nổi bật; hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước tiếp tục được nâng lên. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính Phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025, Nghị quyết của BTV Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển Công nghệ thông tin trên địa bàn. Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (*Phản ánh hiệu quả công tác điều hành, thực thi chính sách, cung ứng dịch vụ công*)- PAPI năm 2018 của tỉnh có bước tiến mạnh mẽ trên bảng xếp hạng trong cả nước, đạt 46,8 điểm, tăng 13,46 điểm, đứng thứ 3/63 tỉnh, thành phố, tăng 23 bậc so với năm 2017.

10. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC được chú trọng. Chỉ đạo các cấp, các ngành nghiêm túc xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền, quán triệt pháp luật về công tác tiếp công dân và pháp luật về KNTC. Trong tháng 5, toàn tỉnh đã tiếp 581 lượt người, đề nghị giải quyết 434 vụ việc; tiếp nhận 511 đơn các loại, tổng số đơn phải giải quyết trong tháng là 412 đơn; đã giải quyết xong 189 đơn, đạt tỷ lệ 45,9%. Tiến hành 27 cuộc thanh tra theo kế hoạch, phát hiện sai phạm với số tiền 347 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 218 triệu đồng (*đã thu hồi 75 triệu đồng*).

11. Công tác quân sự địa phương được duy trì; tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội cơ bản ổn định. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm chắc địa bàn, phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị, địa phương xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, đảm bảo an ninh trật tự; đồng thời tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội, trộm cắp, cháy nổ... do vậy tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nhìn chung ổn định. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Trong 5 tháng, toàn tỉnh xảy ra 169 vụ TNGT, làm chết 82 người, làm bị thương 160 người; So sánh với cùng kỳ năm 2018: giảm 28 vụ (-14,21%), giảm 17 người chết (-17,17%), tăng 10 người bị thương (6,66%).

II. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện song kết quả đạt được chưa tương xứng với kỳ vọng; Sản xuất của một số ngành công nghiệp vẫn gặp khó khăn. Dịch tả lợn Châu phi diễn biến phức tạp và lây lan nhanh tại các địa phương; công tác xác minh tiêu hủy chưa kịp thời, có tình trạng vứt xác lợn chết ra ngoài môi trường làm lây lan dịch bệnh, gây bức xúc trong nhân dân và dư luận. Tình trạng vi phạm Luật đê điều và Luật phòng chống thiên tai còn xảy ra.

Thu nhu ngân sách nhà nước thấp hơn cùng kỳ; nợ thuế vẫn có xu hướng tăng. Tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công chậm. Công tác bồi thường GPMB nhiều dự án gặp khó khăn, nhất là các dự án trọng điểm. Công tác triển khai các dự án BT còn nhiều tồn tại, đặc biệt là trong giai đoạn chuẩn bị dự án và công tác bồi thường GPMB.

Một số dự án đô thị triển khai chậm, quy mô nhỏ lẻ, thiếu đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật - xã hội. Tình trạng tái lấn chiếm hành lang an toàn giao thông; bán hàng rong ở lòng đường, vỉa hè, thi công trái phép còn diễn ra. Công tác quản lý xây dựng không phép, trái phép ở khu vực thị trấn, thị tứ và vùng nông thôn diễn ra phổ biến. Tình trạng vứt rác bừa bãi không đúng nơi quy định còn nhiều, chưa được giải quyết dứt điểm.

Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT còn gặp nhiều khó khăn, đối tượng tham gia BHXH tự nguyện còn thấp; nợ BHXH tăng so với thời điểm 31/12/2018. Việc nắm bắt các quy định của pháp luật về lao động, công đoàn, BHXH của doanh nghiệp còn hạn chế, tình trạng đình công, ngừng việc tập thể còn diễn ra.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả chưa cao; sự hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân còn hạn chế. An ninh nông thôn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2019

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, UBND tỉnh tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2019; trong đó, tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

1. Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình phát triển, nâng cao chất lượng tăng trưởng. Triển khai hiệu quả Đề án Đổi mới mô hình phát triển kinh tế tỉnh Bắc Giang đến năm 2030. Chuẩn bị các bước triển khai xây dựng Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thường xuyên rà soát, đánh giá phương án tăng trưởng năm 2019 để tập trung chỉ đạo thực hiện đạt và vượt mục tiêu tăng trưởng.

2. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh. Thực hiện hiệu quả các các nhiệm vụ tại Kế hoạch của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; các kế hoạch thực hiện các nghị quyết của BTV Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển công nghiệp và chiến lược phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

3. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng, tạo động lực phát triển. Thường xuyên nắm bắt, cập nhật tiến độ, giải quyết kịp thời khó khăn vướng mắc các dự án trọng điểm; đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công. Tiếp tục rà soát các dự án đang chuẩn bị đầu tư theo hình thức BT có nhu cầu chuyển sang hình thức đầu tư công; đồng thời đẩy nhanh tiến độ các dự án đang triển khai. Đẩy mạnh phong trào cứng hóa đường trục thôn, đường

liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn, giai đoạn 2017-2021, phân đầu hoàn thành chương trình trong năm 2019.

4. Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách. Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu, đảm bảo thu đúng, đủ, kịp thời các nguồn thu; ngăn chặn tình trạng chuyên giá, trốn thuế. Tăng cường nuôi dưỡng các nguồn thu nhất là các khoản thu từ khối doanh nghiệp, hướng tới tăng thu bền vững. Thực hiện quyết liệt các biện pháp xử lý nợ thuế, nợ tiền sử dụng đất.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ. Tiếp tục tập trung cao giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong lĩnh vực quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng; các nội dung tại Kết luận số 43-KL/TU của BTV Tỉnh ủy về vệ sinh môi trường, đặc biệt là vấn đề rác thải nông thôn. Quản lý chặt chẽ tài nguyên, khoáng sản, môi trường. Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, thẩm định, tư vấn và chuyển giao công nghệ.

6. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội. Triển khai Chương trình sách giáo khoa mới theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, chủ động phòng, chống các dịch bệnh; nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân.

7. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền; đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai mạnh mẽ, toàn diện công tác cải cách hành chính; thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, đơn giản hóa các thủ tục để giảm bớt chi phí, thời gian cho doanh nghiệp, người dân.

8. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết các vấn đề bức xúc. Tập trung thực hoàn thành diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2019.

9. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phối hợp tốt với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại./.

Nơi nhận:

- Đoàn ĐBQH tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Lưu: VT, TH.Cường.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP; TKCT; các phòng, đơn vị.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Thanh Sơn